TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 27-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Tỵ
Bà Nguyễn Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần T, sinh ngày 02/4/1959 tại huyện P, tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố D, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: cán bộ hưu trí; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần L (chết) và bà Huỳnh Thị S (chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; Con có 04 người (lớn sinh năm 1982; nhỏ sinh năm 1988); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1949 (chết); địa chỉ: Khu vực VT, phường NT, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Người đại diện hợp pháp của bị hại được cử đại diện: Anh Nguyễn H, sinh năm 1973, địa chỉ: Khu vực VT, phường NT, thị xã A, tỉnh Bình Định (theo văn bản ủy quyền lập ngày 12/01/2021), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 16/12/2020, Trần T (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô 47M1-220.68 (đứng tên chị Nguyễn Thị Lệ H, con dâu của Trần T) chở vợ là bà Nguyễn Thị H đi từ thị trấn P, huyện P đến Bệnh viện tâm thần Bình Định để khám bệnh. Khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, Trần T điều khiển xe đến đoạn gần nút giao nhau giữa Quốc lộ 1A với tuyến tránh Quốc lộ 1A thuộc khu vực VT, phường NT, thị xã A, tỉnh Bình Định. Lúc này, trời có mưa nhỏ, Trần T điều khiển xe chạy trên làn đường thứ hai (tính từ bên phải đường) theo hướng Bắc-Nam khi đến gờ giảm tốc và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường Trần T vẫn điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ khoảng 40km/h. Khi qua khỏi gờ giảm tốc gần đến vạch kẻ đường dành cho người đi bộ thì phát hiện ở phía trước, cách khoảng 3m có ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1949, ở khu vực VT, phường NT) đang điều khiển xe đạp qua đường theo hướng Tây-Đông, Trần T la lên và điều khiển xe qua bên trái đường theo hướng Bắc-Nam lách tránh, nhưng không khỏi, đã để đầu xe mô tô do mình điều khiển tông vào bánh sau bên trái xe đạp của ông Thái. Trần T, bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn T và hai xe ngã xuống đường. Hậu quả: Trần T bị thương đưa đến Trung tâm y tế thị xã An Nhơn cấp cứu, điều trị; ông Nguyễn Văn T bị thương nặng đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cấp cứu, đến ngày 18/12/2020 thì tử vong.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 329/2020/PY-TT ngày 29/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định: Nguyễn Văn T chết do: "chấn thương sọ não chảy máu nội sọ chèn ép não điều trị không hồi phục".

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSAN ngày 15 tháng 4 năm 2021 Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đã truy tố bị cáo Trần T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối hận, xin được hưởng án treo để an tâm cải tạo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, về điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần T từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Trần T đã thỏa thuận với gia đình bị hại bồi thường số tiền 16.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại và không

yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

- *Về xử lý vật chứng:* Xe mô tô biển kiểm soát số 47M1-22068 (đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông) và xe đạp (đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông), Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Đề nghị tuyên trả cho bị cáo Trần T 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã An Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần T khai nhận: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 16/12/2020 bị cáo trực tiếp điều khiển xe mô tô 47M1-220.68 tham gia giao thông trên Quốc lộ 1A chạy theo hướng Bắc – Nam trong điều kiện thời tiết trời mưa. Khi đến đoạn đường gần nút giao nhau giữa Quốc lộ 1A và tuyến tránh Quốc lộ 1A thuộc khu vực VT, phường NT, thị xã A, tỉnh Bình Định, có gờ báo hiệu giảm tốc độ, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng bị cáo vẫn giữ nguyên tốc độ khoảng 40km/h khi qua gờ giảm tốc độ và thiếu chú ý quan sát, nên đã để xe mô tô do mình điều khiển tông vào bánh sau bên trái xe đạp của ông Nguyễn Văn T đang điều khiển qua đường trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ theo hướng Tây - Đông gây tai nạn. Hậu quả: ông Nguyễn Văn T tử vong.

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo, với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nhiệm điều tra, biên bản khám nghiệm phương tiện đủ cơ sở để xác định: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo khi tham gia giao thông không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, tại đoạn đường giao nhau có báo hiệu gờ giảm tốc và vạch kẻ đường cho người đi bộ nhưng bị cáo không giảm tốc độ, không nhường đường cho người đi qua đường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 11 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của

xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, nên bị cáo đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là chồng của người có công với cách mạng (được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì); Bị hại cũng có một phần lỗi khi qua đường thiếu quan sát quy định tại điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp được cử đại diện của bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát số 77M1-22068 (đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông) và xe đạp (đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông) Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Một giấy phép lái xe hạng A1 đang tạm giữ trong hồ sơ vụ án, tuyên trả lại cho bị cáo Trần T.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Trần T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần T cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần T đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp được cử đại diện của bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả cho bị cáo Trần T một Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần T.

* Về án phí: Bị cáo Trần T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Công Giáo